

Số: 395/KH-UBND

Thanh Trì, ngày 16 tháng 11 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động Quốc gia vì trẻ em huyện Thanh Trì giai đoạn 2021 - 2030

Thực hiện Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021 - 2030 (gọi tắt là Quyết định số 23); căn cứ Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 13/6/2021 của UBND thành phố Hà Nội về thực hiện Chương trình hành động Quốc gia vì trẻ em thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 – 2030, UBND huyện Thanh Trì ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn huyện với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức và cam kết trách nhiệm, hành động của các cấp, các ban, ngành, đoàn thể, cộng đồng, gia đình và chính trẻ em trong việc thực hiện Luật Trẻ em và các Công ước Quốc tế mà Việt Nam đã ký kết có liên quan đến trẻ em

2. Yêu cầu

Các phòng, ban, ngành, đoàn thể và UBND các xã, thị trấn xây dựng Kế hoạch, triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả phù hợp với tình hình thực tiễn của từng địa phương, đơn vị.

Lồng ghép việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu trong kế hoạch này với thực hiện các Kế hoạch liên quan đến trẻ em đang được UBND Huyện chỉ đạo và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hàng năm của địa phương, đơn vị.

Ưu tiên đầu tư, chăm sóc, hỗ trợ các nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đảm bảo thực hiện đầy đủ các quyền của trẻ em, tạo lập môi trường sống an toàn, lành mạnh và thân thiện, tạo cơ hội phát triển bình đẳng cho mọi trẻ em để trẻ em được phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng cho phát triển bền vững về kinh tế - xã hội của Huyện, của Thủ đô và đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu 1: Về phát triển toàn diện trẻ em, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em (07 Chỉ tiêu)

- **Chỉ tiêu 1:** Tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, thị trấn phù hợp với trẻ em:

đạt 100 % vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

- **Chỉ tiêu 2:** Tỷ lệ trẻ em đến 8 tuổi được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ chăm sóc phát triển toàn diện theo độ tuổi đạt 90% vào năm 2025 và 95% vào năm 2030.

- **Chỉ tiêu 3:** Giảm tỷ suất tử vong trẻ sơ sinh trên 1000 trẻ đẻ sống dưới 1 vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030; giảm tỷ suất tử vong của trẻ em dưới 1 tuổi trên 1000 trẻ đẻ sống xuống dưới 4 vào năm 2025 và dưới 3 vào năm 2030; giảm tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi trên 1000 trẻ đẻ sống còn 5 vào năm 2025 và dưới 4 vào năm 2030.

- **Chỉ tiêu 4:** Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân ở trẻ em dưới 5 tuổi xuống từ 8,4% năm 2021 xuống còn 8% vào năm 2025 và 7,5% vào năm 2030; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi từ 10,3% năm 2021 xuống dưới 9,8% năm 2025 và 9,4% vào năm 2030; không chế tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi thừa cân, béo phì xuống dưới 5% vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

- **Chỉ tiêu 5:** Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin đạt ít nhất 97% vào năm 2025 và thường xuyên trên 98% đến năm 2030; trên 99% trẻ em dưới 5 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin vào năm 2030.

- **Chỉ tiêu 6:** Tỷ lệ lây truyền HIV từ mẹ sang con xuống dưới 1% vào năm 2030.

- **Chỉ tiêu 7:** Duy trì 100% cơ sở giáo dục cho trẻ em có công trình vệ sinh từ năm 2021 đến năm 2030.

2.2 Mục tiêu 2: Vệ sinh và trẻ em (07 Chỉ tiêu)

- **Chỉ tiêu 8:** Tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên tổng số trẻ em dưới 1% vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030; 100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt theo quy định của Luật Trẻ em được chăm sóc, trợ giúp bằng nhiều hình thức khác nhau vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

- **Chỉ tiêu 9:** Tỷ lệ trẻ em bị xâm hại trên tổng số trẻ em dưới 1% vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

- **Chỉ tiêu 10:** Tỷ lệ lao động trẻ em và người chưa thành niên (tính đến 17 tuổi) dưới 1% vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

- **Chỉ tiêu 11:** Giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn thương tích xuống 100/100.000 trẻ em vào năm 2025 và 80/100.000 vào năm 2030; giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích xuống dưới 10/100.000 trẻ em vào năm 2025 và xuống còn 8/100.000 trẻ em vào năm 2030.

- **Chỉ tiêu 12:** Phấn đấu 100% trẻ em gặp thiên tai, thảm họa được cứu trợ, hỗ trợ kịp thời.

- **Chỉ tiêu 13:** Phấn đấu trong giai đoạn 2021 - 2030 cơ bản không có tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn.

- **Chỉ tiêu 14:** Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi đã được đăng ký khai sinh đạt 100% vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

2.3 Mục tiêu 3: Về giáo dục, văn hóa, vui chơi, giải trí cho trẻ em (07 Chỉ tiêu)

- **Chỉ tiêu 15:** Phấn đấu 100% trẻ em dưới 5 tuổi được theo dõi phát triển phù hợp về sức khỏe, học tập và tâm lý xã hội vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

- **Chỉ tiêu 16:** Phấn đấu trẻ em đi học mẫu giáo đúng độ tuổi đạt 99,5% trở lên năm 2025, 99,8% năm 2030 và duy trì tỷ lệ phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi đạt 100% trong giai đoạn 2021- 2030.

- **Chỉ tiêu 17:** Phấn đấu tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100% vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030; Phấn đấu không để xảy ra tình trạng học sinh bậc tiểu học bỏ học.

- **Chỉ tiêu 18:** Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình trung học cơ sở đạt 99,5% vào năm 2025 và 99,9% vào năm 2030; phấn đấu giảm tỷ lệ học sinh trung học cơ sở bỏ học xuống dưới 0,1% vào năm 2025 và dưới 0,05% vào năm 2030.

- **Chỉ tiêu 19:** 100% trường học có văn phòng tư vấn và thực hiện các dịch vụ hỗ trợ tâm lý trẻ em vào năm 2025.

- **Chỉ tiêu 20:** Tỷ lệ trường học có cơ sở hạ tầng, tài liệu học tập phù hợp với học sinh khuyết tật đạt ít nhất 55% vào năm 2025 và 60% vào năm 2030; tỷ lệ trẻ em khuyết tật có nhu cầu học tập được tiếp cận giáo dục chuyên biệt, giáo dục hòa nhập và hỗ trợ phục hồi chức năng phù hợp đạt 80% vào năm 2025 và đạt 90% vào năm 2030.

- **Chỉ tiêu 21:** Duy trì 100% các xã, thị trấn có điểm văn hóa, vui chơi dành cho trẻ em.

2.4 Mục tiêu 4: Về sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em (03 Chỉ tiêu)

- **Chỉ tiêu 22:** Phấn đấu 30% trẻ em từ 07 tuổi trở lên được hỏi ý kiến về các vấn đề của trẻ em với các hình thức phù hợp vào năm 2025 và 40% vào năm 2030.

- **Chỉ tiêu 23:** Phấn đấu 85% trẻ em được nâng cao kiến thức, năng lực về quyền tham gia của trẻ em vào năm 2025 và 90% vào năm 2030.

- **Chỉ tiêu 24:** Trẻ em từ 11 tuổi trở lên được tham gia vào các mô hình, hoạt động thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em đạt 30% vào năm 2025 và 40% vào năm 2030.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, sự phối hợp giữa các phòng, ban ngành, đoàn thể trong việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình

- Các cấp, các ngành thường xuyên, kịp thời ban hành các chương trình, kế hoạch và các văn bản chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em và thực hiện lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em vào vào các chương trình kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 của địa phương, đơn vị đồng thời đề ra các giải pháp, nhiệm vụ triển khai tổ chức thực hiện đạt các chỉ tiêu đề ra.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện các nội

dung, mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình hành động vì trẻ em hàng năm, giữa kỳ và cuối kỳ theo kế hoạch 5 năm của các cấp, các ngành từ đó kịp thời đề ra giải pháp thực hiện đảm bảo chỉ tiêu Kế hoạch

- Tăng cường công tác phối hợp liên ngành giữa các cấp, các cơ quan, tổ chức, đoàn thể trong việc thực hiện quyền trẻ em, bảo vệ trẻ em, giải quyết các vấn đề liên quan đến trẻ em trên địa bàn đặc biệt trong việc hỗ trợ, can thiệp các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại; xây dựng mối quan hệ phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa 03 môi trường giáo dục: Gia đình, nhà trường, xã hội và giữa các cấp, các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức với trẻ em nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp thực hiện quyền trẻ em, bảo vệ trẻ em đặc biệt trong công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại, bóc lột trẻ em.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chính sách, chương trình, kế hoạch, mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em thuộc lĩnh vực, phạm vi ngành, địa phương quản lý.

2. Xây dựng, triển khai các giải pháp đặc thù đảm bảo thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em nói chung và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt nói riêng.

- Kịp thời tham mưu, đề xuất các cấp có thẩm quyền điều chỉnh sửa đổi, bổ sung góp phần hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến trẻ em bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền trẻ em và giải quyết hiệu quả hơn các vấn đề của trẻ em.

- Triển khai kịp thời các chính sách về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em đảm bảo thực hiện các quyền của trẻ em; thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ trẻ em nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

- Nghiên cứu đề xuất địa phương ban hành các giải pháp hỗ trợ trẻ em trên địa bàn ngoài những chính sách theo quy định của Trung ương và Thành phố để đảm bảo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

3. Phát triển hệ thống dịch vụ đáp ứng thực hiện quyền trẻ em có sự lồng ghép và phối hợp giữa các dịch vụ y tế, giáo dục, tư pháp và các dịch vụ an sinh xã hội; ưu tiên hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em

- Phổ biến, tuyên truyền rộng rãi về mô hình, mạng lưới cung cấp dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em của Trung Ương và Thành phố.

- Nghiên cứu xây dựng mạng lưới cung cấp các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em, các dịch vụ tiếp cận, hỗ trợ trẻ em, cha mẹ và người chăm sóc trẻ tại gia đình và cộng đồng như: điểm tu vấn tại cộng đồng, trường học, các cơ sở trợ giúp trẻ em... đảm bảo việc tiếp nhận, can thiệp, trợ giúp trẻ em nhất là trẻ em bị xâm hại, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị vi phạm quyền trẻ em đạt hiệu quả tốt nhất.

- Từng bước xây dựng dữ liệu về các cá nhân/gia đình có nguyện vọng và đủ điều kiện nhận chăm sóc thay thế trẻ em trên địa bàn để làm cơ sở cho việc thực hiện chăm sóc thay thế cho trẻ em tại cộng đồng theo quy định của Luật Trẻ em, Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều

của Luật Trẻ em và Thông tư số 14/2020/TT-BLĐTBXH ngày 28/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục, tư pháp, bảo vệ trẻ em và các dịch vụ an sinh xã hội.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở cung cấp dịch vụ liên quan đến bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em trên địa bàn nhằm ngăn ngừa các hành vi xâm hại trẻ em, vi phạm quyền trẻ em; xử lý nghiêm các cơ sở, cá nhân sai phạm trong công tác quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em.

4. Truyền thông, giáo dục về kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền, bốn phận của trẻ em; vận động xã hội thực hiện các mục tiêu về trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Chính phủ, các Chương trình, Kế hoạch của Thành phố, của Huyện có liên quan đến trẻ em nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi, cam kết trách nhiệm và thúc đẩy hành động, sự tham gia tích cực của các cấp, các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức, cộng đồng, gia đình và trẻ em trong thực hiện quyền, bốn phận của trẻ em và giải quyết các vấn đề của trẻ em.

- Tổ chức tốt các chiến dịch, sự kiện truyền thông, vận động xã hội tham gia thực hiện quyền của trẻ em thông qua các đợt cao điểm hàng năm như: Tháng hành động Vì trẻ em, ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, ngày Toàn dân đưa trẻ em đến trường, ngày Vì chất dinh dưỡng trẻ em, Tết Trung thu, Diễn đàn trẻ em; các sự kiện văn hóa, thể thao... Thực hiện hỗ trợ cho trẻ em tự tổ chức các sự kiện, hoạt động truyền thông phù hợp.

- Đa dạng sản phẩm và các hình thức truyền thông, giáo dục, vận động xã hội phù hợp với các nhóm đối tượng, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương như: thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, môi trường mạng và truyền thông trực tiếp ... đến gia đình, cơ sở giáo dục, cơ sở chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em và tại cộng đồng.

- Chú trọng truyền thông, giáo dục nâng cao kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em; chăm sóc, phát triển toàn diện trẻ em; tạo lập môi trường sống an toàn, thân thiện cho trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em; bảo vệ trẻ em trong quá trình tố tụng, xử lý vi phạm hành chính; bảo vệ trẻ em trong thiên tai, thảm họa, dịch bệnh; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em.

- Tăng cường công tác truyền thông, quảng bá về Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em (111), các dịch vụ của Trung tâm cung cấp dịch vụ công tác xã hội Hà Nội (điện thoại 02433.525.662) để mọi người dân và trẻ em liên hệ khi có nhu cầu cần được tư vấn, can thiệp, hỗ trợ cho trẻ em hoặc thông báo, tố giác các hành vi xâm hại, vi phạm quyền trẻ em.

5. Công tác quản lý nhà nước và vận động tham gia xã hội

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về trẻ em; kiện toàn Ban chỉ đạo công tác trẻ em các cấp; thường xuyên kiện toàn, quan tâm tập huấn, cung cấp kiến thức, bồi dưỡng kỹ năng công tác đối với đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn huyện đặc biệt là cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em cấp xã, thị trấn và cộng tác viên, tình nguyện viên tại các thôn, làng, tổ dân phố; trang bị đầy đủ sổ theo dõi, quản lý trẻ em nhằm phát huy tối đa vai trò, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ công tác viên tại thôn, xóm, tổ dân cư theo Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 05/02/2015 của UBND Thành phố;

- Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành, cung cấp dịch vụ thực hiện quyền trẻ em.

- Tăng cường phối hợp liên ngành tạo cơ chế khuyến khích các tổ chức kinh tế, tổ chức chính trị - xã hội, gia đình, cộng đồng, người dân và trẻ em tham gia bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em; cung cấp dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục, vui chơi, giải trí, thể thao, du lịch, thông tin và truyền thông cho trẻ em; tạo cơ hội, điều kiện thuận lợi cho trẻ em chủ động tham gia vào các hoạt động xã hội liên quan phù hợp với giới tính, độ tuổi.

- Tăng cường sự quản lý, điều phối của các cơ quan nhà nước đối với việc việc huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực xã hội cho trẻ em đảm bảo công bằng, minh bạch, hiệu quả.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện pháp luật, chính sách, chương trình, mục tiêu, chí tiêu về trẻ em

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát đánh giá sơ kết, tổng kết việc thực hiện các mục tiêu, nội dung của Chương trình hành động vì trẻ em và việc thực hiện pháp luật, chính sách về trẻ em hàng năm, giữa kỳ và cuối kỳ giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật đối với trẻ em; giải quyết, đôn đốc việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của trẻ em, cha mẹ/người giám hộ của trẻ và tổ chức đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em.

- Nâng cao chất lượng công tác thu thập thông tin, thống kê, báo cáo về tình hình trẻ em, thực hiện chính sách, pháp luật đối với trẻ em và kết quả thực hiện quyền trẻ em trên địa bàn; bảo đảm chất lượng thông tin về trẻ em về công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em từ cộng đồng.

- Tiến hành kiểm tra, thanh tra, giám sát hoặc lồng ghép kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện quyền trẻ em và pháp luật, chính sách về trẻ em thuộc lĩnh vực, phạm vi trách nhiệm quản lý của sở, ban, ngành và các địa phương.

- Kịp thời khen thưởng và nhân rộng điển hình đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Kế hoạch.

7. Tiến hành sơ kết, tổng kết đánh giá, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Kế hoạch.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

1. Kinh phí thực hiện Chương trình hành động Quốc gia vì trẻ em được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của UBND các cấp và các phòng,

ngành liên quan theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước trong đó ưu tiên kinh phí thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bảo vệ trẻ em.

2. Huy động sự tham gia đóng góp nguồn lực của các tổ chức, doanh nghiệp, gia đình, cá nhân trong việc thực hiện quyền trẻ em, các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em thông qua Quỹ bảo trợ trẻ em các cấp.

3. Căn cứ nhiệm vụ được giao các phòng, ban, ngành, đoàn thể, các địa phương lập dự toán chi hàng năm bao đảm các hoạt động của Chương trình, kế hoạch trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan thường trực, tham mưu UBND ban hành Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu 01, 02, 08, 09, 10, 11, 12, 22, 23, 24 được xác định trong Kế hoạch; đưa và lồng ghép các chỉ tiêu thuộc trách nhiệm của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội vào Kế hoạch của Ngành hàng năm .

- Tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động xã hội về thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em.

- Chủ trì phối hợp với các phòng, ban, ngành và các cơ quan có liên quan tham mưu UBND ban hành một số giải pháp đặc thù cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn Huyện.

- Thực hiện một số mô hình về bảo vệ, chăm sóc trẻ em theo hướng dẫn của Sở Lao động Thương binh và Xã hội Hà Nội.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn thu thập chỉ tiêu số liệu về trẻ em và kết quả thực hiện quyền trẻ em trên địa bàn Huyện định kỳ hàng quý, hàng năm theo quy định.

- Tham mưu thành lập Tổ công tác liên ngành phối hợp thực hiện công tác trẻ em của Huyện; tập huấn nâng cao năng lực quản lý, cung cấp dịch vụ, kiến thức, kỹ năng nhằm thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em cho cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp, nhất là cấp cơ sở, cho đội ngũ cộng tác viên, tình nguyện viên, cha mẹ/người chăm sóc trẻ em và trẻ em.

- Hướng dẫn việc cập nhật, quản lý dữ liệu trẻ em vào “Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở” do Cục Trẻ em, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng;

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trên địa bàn (nếu có), kịp thời tiếp nhận, can thiệp, trợ giúp trẻ em đồng thời nâng cao chất lượng bảo vệ trẻ em.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các chỉ tiêu đã được phân công thuộc phạm vi trách nhiệm của Ngành, đồng thời, chủ trì phối hợp với các phòng, ban, ngành kiểm tra, thanh tra liên ngành và chuyên đề về trách nhiệm thực hiện quyền trẻ em, chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em trên địa bàn Huyện.

- Hàng năm thu thập bộ chỉ tiêu số liệu về trẻ em và kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch và kết quả thực hiện quyền trẻ em trên địa bàn Huyện báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và UBND Huyện theo quy định.

- Tham mưu UBND Huyện tiến hành sơ kết công tác triển khai, kết quả thực hiện Kế hoạch vào năm 2025 và tổng kết vào năm 2030.

2. Phòng Tư pháp

- Chủ trì thực hiện các giải pháp đảm bảo thực hiện có hiệu quả Chỉ tiêu 14 của Kế hoạch.

- Tổ chức truyền thông, phò biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ, chăm sóc trẻ em, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật bình đẳng giới, Luật phòng chống Ma túy...

- Nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ trợ giúp pháp lý trên địa bàn huyện trong thực hiện trợ giúp pháp lý cho trẻ em.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc quản lý đăng ký nuôi con nuôi, đặc biệt phòng ngừa các hành vi lợi dụng việc nuôi con nuôi để mua bán trẻ em.

- Thực hiện các biện pháp tăng cường bảo vệ trẻ em trong quá trình xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật; Chủ động thực hiện trợ giúp pháp lý đối với trẻ em, đặc biệt trẻ em trong các vụ xâm hại, bảo đảm thân thiện, hiệu quả.

- Chịu trách nhiệm kiểm tra, thanh tra tình hình triển khai thực hiện các chỉ tiêu thuộc trách nhiệm của ngành.

- Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

3. Công an Huyện

- Chủ trì thực hiện có hiệu quả Chỉ tiêu 9 của Kế hoạch.

- Thực hiện tốt việc quản lý nhân khẩu trên địa bàn, đặc biệt với các nhóm trẻ em có nguy cơ cao bị bạo lực, xâm hại, bóc lột như trẻ em làm việc xa gia đình, trẻ em sống trong gia đình mắc tệ nạn xã hội, cha mẹ ly hôn, trẻ em bị mua bán bắt cóc, trẻ em lang thang...; tăng cường rà soát, quản lý các đối tượng đã có tiền án, tiền sự về xâm hại trẻ em để tiến hành các biện pháp phòng ngừa theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với phòng, ban, ngành liên quan trong đấu tranh phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em, hỗ trợ, can thiệp, bảo vệ an toàn cho trẻ em bị xâm hại; phòng ngừa tái phạm, quản lý, giáo dục trẻ em và người chưa thành niên vi phạm pháp luật. thực hiện các giải pháp nhằm đảm thực hiện có hiệu quả Chỉ tiêu 9 của Kế hoạch.

- Tăng cường tuyên truyền về phòng, chống ma túy, phòng chống tệ nạn xã hội trong thiếu niên, học sinh; phòng chống xâm hại trẻ em.

- Nâng cao năng lực cho cán bộ lực lượng Công an các cấp đặc biệt là cán bộ công an làm việc với trẻ em đảm bảo thân thiện trong điều tra, xử lý nghiêm tội phạm xâm hại trẻ em, nhất là các vụ xâm hại tình dục trẻ em. Phối hợp kết nối, cung cấp các dịch vụ y tế, hỗ trợ tâm lý, pháp lý, phúc lợi xã hội cho trẻ em là người bị hại, người làm chứng...của bạo lực, xâm hại trẻ em; Từng bước xây dựng mô hình Phòng điều tra thân thiện với trẻ em và người chưa thành niên theo hướng dẫn của Bộ Công an.

- Thường xuyên rà soát các vụ việc bạo lực, xâm hại, bóc lột trẻ em trên địa bàn Huyện để đôn đốc điều tra, xử lý dứt điểm các vụ việc bạo lực, xâm hại, bóc lột trẻ em, không để xảy ra vụ việc tồn đọng, kéo dài trên địa bàn; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp mua bán, dụ dỗ, lôi kéo người chưa thành niên sử dụng trái phép chất ma túy, hoạt động tội phạm về ma túy và các tổ chức, cá nhân có hành vi bao che, chậtm trẻ, cố tình kéo dài hoặc không xử lý vụ việc bạo lực, xâm hại, bóc lột trẻ em.

- Chịu trách nhiệm về tình trạng không xử lý kịp thời theo thẩm quyền đối với các vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em đã được phát hiện trên địa bàn Huyện.

- Định kỳ hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì hướng dẫn, thực hiện các giải pháp đảm bảo thực hiện có hiệu quả các Chỉ tiêu 07, 15, 16, 17, 18, 19, 20 của Kế hoạch.

- Phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và Huyện đoàn, Hội đồng Đội Huyện thực hiện Chỉ tiêu 22, 23, 24 của Kế hoạch.

- Chỉ đạo các nhà trường phối hợp với UBND xã, thị trấn xây dựng kế hoạch huy động trẻ em đến trường, lớp mầm non đúng độ tuổi quy định; thực hiện miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ em theo quy định.

- Triển khai chính sách, giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng trẻ em bỏ học khi chưa hoàn thành bậc tiểu học, trung học cơ sở, đặc biệt trẻ em nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, duy trì các lớp học hòa nhập đối với trẻ em khuyết tật;

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục, nhà trường trên địa bàn Huyện chú trọng xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; tăng cường tuyên truyền, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên của các cơ sở giáo dục trên địa bàn, cho học sinh về quyền trẻ em, kỹ năng sống, đặc biệt là quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em và kỹ năng tự bảo vệ.

- Duy trì và phát triển các lớp học hòa nhập đối với trẻ em khuyết tật; phối hợp với các phòng, ban chức năng thường xuyên rà soát bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo phù hợp cho trẻ em khuyết tật; thực hiện các dịch vụ giáo dục cho trẻ em khuyết tật đảm bảo cơ hội và quyền học tập cho trẻ em khuyết tật theo Luật định.

- Xây dựng, hướng dẫn, thực hiện và phát triển mô hình đối thoại học đường và một số mô hình khác như câu lạc bộ quyền tham gia của trẻ, các hoạt động do trẻ em khởi xướng và thực hiện trong trường để thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em. Triển khai lấy ý kiến trẻ em từ 7 tuổi trở lên về các vấn đề liên quan đến trẻ em trong trường học; thúc đẩy sự tham gia của trẻ em, nhất là trẻ em từ 11 tuổi trở lên vào các mô hình, câu lạc bộ, hoạt động thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trong trường học.

- Chủ động nắm bắt tình hình học sinh trong nhà trường; hình thành mạng lưới tiếp nhận, xử lý thông tin về bạo lực trong trường học; chỉ đạo các nhà trường chủ động phối hợp với công an địa phương triển khai các giải pháp bảo vệ an toàn cho trẻ

em trước tình hình xâm hại, bạo lực, tai nạn thương tích trong nhà trường và khu vực xung quanh trường học.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động giáo dục, đặc biệt là giáo dục lối sống văn hóa, đạo đức cho học sinh. Tích hợp, lồng ghép các nội dung giáo dục về đạo đức có sự tham gia của trẻ em vào các chương trình chính khóa, ngoại khóa phù hợp với cấp học, năng lực, sự phát triển của trẻ em.

- Chịu trách nhiệm trước UBND Huyện về việc để xảy ra các vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em và tai nạn thương tích dẫn đến tử vong hoặc chấn thương nghiêm trọng trong trường học.

- Chịu trách nhiệm kiểm tra, thanh tra đánh giá tình hình triển khai thực hiện chỉ tiêu thuộc trách nhiệm của ngành được phân công.

- Định kỳ hàng năm, báo cáo tình hình trẻ em bị xâm hại/ bạo lực xảy ra trong trường học và kết quả thực hiện các Chỉ tiêu 07, 15, 16, 17, 18, 19, 20 và một số kết quả của Chỉ tiêu 22, 23, 24.

5. Phòng Y tế, Trung tâm y tế huyện

- Chủ trì thực hiện các giải pháp đảm bảo thực hiện có hiệu quả các Chỉ tiêu 03, 04, 05, 06 của Kế hoạch.

- Tham mưu thực hiện các giải pháp, chương trình, đề án về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em, ưu tiên nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em con hộ nghèo.

- Nâng cao năng lực, kỹ năng cho cán bộ y tế trong chăm sóc, tư vấn sức khỏe đối với trẻ em theo quy định; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, các trạm y tế thực hiện hiệu quả chính sách khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em, đặc biệt quan tâm đến nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị xâm hại, trẻ em di cư, trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, ô nhiễm môi trường; đẩy mạnh cung cấp và kết nối dịch vụ bảo vệ trẻ em tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

- Chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện chỉ tiêu thuộc trách nhiệm của ngành được phân công.

- Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, kiểm nghiệm an toàn thực phẩm, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm.

- Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

6. Phòng Văn hóa Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao

- Thực hiện các giải pháp đảm bảo thực hiện có hiệu quả các Chỉ tiêu 13, 21 của Kế hoạch.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch theo nhiệm vụ được phân công; chủ trì phối hợp với các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn, phối hợp với Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao huyện và chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa xâm hại trẻ em, nhất là phòng ngừa xâm hại trẻ em trên môi trường mạng.

- Thực hiện các giải pháp bảo vệ trẻ em, thiết lập các kênh thông tin để tiếp nhận, phản ánh thông tin về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; bảo đảm quyền bí mật đời sống riêng tư của trẻ em trong hoạt động thông tin, truyền thông.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên về truyền thông thực hiện quyền trẻ em trong hoạt động thông tin, truyền thông.

- Hướng dẫn UBND các xã, thị trấn, tổ dân phố quản lý hiệu quả các điểm vui chơi cho trẻ em trên địa bàn Huyện; xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao dành cho trẻ em; đảm bảo hoạt động biểu diễn, sáng tác nghệ thuật có nội dung phù hợp với văn hóa truyền thống, phù hợp với trẻ em theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các giải pháp bảo vệ trẻ em, phòng ngừa xâm hại trẻ em trong các hoạt động văn hóa, thể thao.

- Đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống lành mạnh trong gia đình, từng bước xóa bỏ tình trạng bạo lực gia đình, tảo hôn và những hủ tục lạc hậu đối với trẻ em; trang bị cho gia đình kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em, thực hiện quyền trẻ em, thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trong gia đình.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh văn hóa phẩm, các sản phẩm, đồ chơi, trò chơi trẻ em không rõ nguồn gốc, có tính chất bạo lực hoặc chứa chất độc hại, nguy hiểm không phù hợp với lứa tuổi trẻ em theo quy định pháp luật.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, quản lý các sản phẩm văn hóa và việc tổ chức các hoạt động văn hóa bảo đảm cho trẻ em được tiếp cận môi trường văn hóa lành mạnh; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục các vấn đề tồn tại, hạn chế trong lĩnh vực được phân công phụ trách. Đặc biệt tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên đề và tham mưu xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ hình ảnh, thông tin đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em.

- Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

7. Phòng Quản lý đô thị

Hướng dẫn việc thực hiện các quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn cho trẻ em tại các công trình xây dựng, khu chung cư, nhà cao tầng. Tổ chức kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em và phòng chống xâm hại trẻ em trong lĩnh vực được phân công phụ trách.

8. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Triển khai có hiệu quả các biện pháp giảm thiểu tối mức thấp nhất tình trạng ô nhiễm môi trường, quy hoạch, sử dụng đất đai... làm ảnh hưởng đến quyền vui chơi, giải trí, học tập, sức khỏe của trẻ em.

Thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi gây ô nhiễm môi trường nhất là ô nhiễm tại các khu dân cư tập trung đông trẻ em, khu vực gần trường học.

9. Phòng Tài chính – Kế hoạch

- Tổng hợp, bố trí vốn đầu tư phát triển để thực hiện các dự án có mục tiêu hướng đến trẻ em theo quy định của pháp luật về đầu tư công và phân cấp quản lý kinh tế - xã hội của Huyện;

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, các ngành và UBND các xã, thị trấn, đơn vị có liên quan tham mưu Huyện ủy, HĐND, UBND huyện ban hành các giải pháp hỗ trợ đặc thù với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em con hộ nghèo trên địa bàn huyện.

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với các đơn vị liên quan, tham mưu UBND Huyện trình HĐND Huyện bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành.

10. Đề nghị Tòa án nhân dân Huyện, Viện kiểm sát nhân dân Huyện

- Chỉ đạo tiếp nhận, giải quyết kịp thời, xử lý nghiêm các vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em; rà soát hồ sơ, vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em, xử lý dứt điểm không để tồn đọng, kéo dài.

- Nâng cao năng lực cho cán bộ điều tra, xét xử thân thiện trong các vụ việc bạo hành, xâm hại trẻ em, không để trẻ em bị tổn thương.

- Thông qua quá trình giải quyết các vụ án, Viện kiểm sát, Tòa án nghiên cứu, đề xuất với các cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung một số điều luật, ban hành nghị định, thông tư để hoàn thiện hệ thống pháp luật với chế tài nghiêm khắc, đủ sức răn đe đối với các hành vi xâm hại trẻ em.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Liên đoàn Lao động Huyện và các tổ chức thành viên: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia và vận động xã hội tham gia thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch, tăng cường công tác giám sát và phản biện xã hội, kiến nghị với các cơ quan nhà nước trong việc xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, thực hiện quyền trẻ em trên địa bàn Huyện.

Đề nghị Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Thành phố, Hội đồng Đội Huyện chủ trì, phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Giáo dục và Đào tạo trong thực hiện mô hình Hội đồng trẻ em và phối hợp thực hiện các chỉ tiêu 22, 23, 24 của Kế hoạch.

12. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch của địa phương giai đoạn 2021 - 2030 và đưa, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hàng năm của địa phương (Trong quá trình xây dựng Kế hoạch, đề nghị lấy ý kiến của trẻ em theo Thông tư số 36/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

- Kiên toàn và phân công trách nhiệm Ban chỉ đạo thực hiện công tác trẻ em; bố trí, đảm bảo cán bộ, công tác viên, tình nguyện viên thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em từ thôn làng, tổ dân phố; tăng cường hiệu quả công tác phối hợp liên ngành trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em, quyền trẻ em trên địa bàn nhất là trong giải quyết các vụ việc vi phạm quyền trẻ em, xâm hại, bạo lực, bóc lột trẻ em, trong công tác hỗ trợ, can thiệp, trợ giúp đảm bảo kịp thời, hiệu quả cho trẻ

em trong các vụ việc; Thành lập Nhóm thường trực bảo vệ trẻ em cấp xã, thường xuyên kiện toàn và phát huy vai trò và hiệu quả hoạt động của đội ngũ cộng tác viên theo Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 05/02/2015 của UBND Thành phố.

- Bố trí ngân sách đảm bảo thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch theo phân cấp quản lý; rà soát, ưu tiên đầu tư ngân sách địa phương để thành lập, phát triển các cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trên địa bàn. Đồng thời, huy động nguồn lực hợp pháp khác theo quy định nhằm thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát việc bảo đảm môi trường sống an toàn, lành mạnh, thân thiện cho trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em và tai nạn, thương tích trẻ em; chỉ đạo xử lý nghiêm và kịp thời các vụ việc xâm hại trẻ em trên địa bàn.

- Hàng năm báo cáo kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch về UBND huyện theo quy định; tiến hành đánh giá sơ kết tình hình triển khai và kết quả thực hiện vào năm 2025 và tổng kết vào năm 2030.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

- Hàng năm, các phòng, ban, ngành, đoàn thể Huyện và UBND các xã, thị trấn căn cứ nhiệm vụ được giao có trách nhiệm báo cáo kết quả triển khai, thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách gửi phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp trước ngày 15/12 để báo cáo UBND Huyện và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

- Báo cáo vụ việc: UBND các xã, thị trấn xảy ra các vụ bạo lực, xâm hại, bóc lột trẻ em nghiêm trọng trên địa bàn và trẻ em tử vong do tai nạn thương tích có trách nhiệm báo cáo ngay sau khi vụ việc xảy ra bằng điện thoại, email và báo cáo bằng văn bản về kết quả giải quyết vụ việc chậm nhất sau 02 ngày vụ việc được phát hiện.

UBND Huyện đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Huyện, các đoàn thể; yêu cầu các phòng, ban, ngành Huyện, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc thực hiện Kế hoạch.

Nơi nhận

- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực HĐND Huyện;
- Đ/c Chủ tịch UBND Huyện,
- Các Đ/c Phó Chủ tịch UBND huyện,
- UBMTTQVN Huyện,
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể Huyện,
- UBND xã, thị trấn,
- Lưu VT, LĐTBXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hưng